TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:99/2018/QĐST - HNGĐ	*Uông Bí, ngày 26 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đào Thị L**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ 4, khu C, phường Ph, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Ông **Vũ Đình T**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ 4, khu C, phường Ph, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 1, 3 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 18 tháng 6 năm 2018, nguyên đơn bà Đào Thị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với bị đơn ông Vũ Đình T và có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung, các bên tự giải quyết và bị đơn ông Vũ Đình T đồng ý với quan điểm của nguyên đơn, không có yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị Ánh N đồng ý với quan điểm của nguyên đơn, bị đơn và không có yêu cầu độc lập.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của bà Đào Thị L và ông Vũ Đình T được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Đào Thị L** và ông **Vũ Đình T.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị L và ông Vũ Đình T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Bà Đào Thị L và ông Vũ Đình T có 03 con chung, tên là Vũ Thị Ánh N, sinh năm 1987; Vũ Thị H, sinh năm 1992 và Vũ Hồng Đ, sinh năm 1995. Cả ba con chung đã thành niên và phát triển bình thường nên không đề cập giải quyết

2.3 Về tài sản chung: Đình chỉ giải quyết toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung của nguyên đơn bà Đào Thị L.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc chia tài sản chung sau khi ly hôn.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Đào Thị L tự nguyện chịu **150.000** đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp **13.100.000** đồng (Mười ba triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000369 ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Bà Đào Thị Lương đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại bà Đào Thị L **12.950.000** đồng (Mười hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0000369 ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Thuý

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Uông Bí;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Uông Bí;
- UBND phường Phương Đông, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (Nơi ĐKKH).
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP./.